

KẾ HOẠCH

Tổng kết 10 năm thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2010-2020

Thực hiện Quyết định số 31/QĐ-BCĐCTMTQG ngày 05/3/2019 của Ban Chỉ đạo Trung ương các Chương trình MTQG giai đoạn 2016-2020 về việc ban hành Kế hoạch tổng kết 10 năm thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2020; xét Công văn số 121/VPĐP-KHTH, ngày 02/5/2019 của Văn phòng điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh; UBND tỉnh ban hành Kế hoạch tổng kết 10 năm thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2020 tỉnh Đắk Lắk, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Đánh giá toàn diện, tổng thể kết quả và tác động của 10 năm thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 - 2020 (sau đây gọi tắt là Chương trình). Trong đó, tập trung đánh giá những mặt được, chưa được, nguyên nhân và rút ra bài học kinh nghiệm triển khai thực hiện Chương trình.

b) Đề xuất các nguyên tắc, chủ trương, cơ chế, chính sách và giải pháp chủ yếu triển khai Chương trình giai đoạn 2021 - 2025 và định hướng đến 2030.

c) Tổ chức tôn vinh, khen thưởng các tập thể, cá nhân, phong trào tiêu biểu thực hiện Phong trào thi đua “Đắk Lắk chung sức xây dựng nông thôn mới” giai đoạn 2010 - 2020.

2. Yêu cầu

a) Việc tổng kết phải bám sát các nội dung của Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2010 - 2020, tiêu chí huyện, xã nông thôn mới và theo quy chế quản lý, điều hành thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia.

b) Đánh giá nghiêm túc, đúng thực tế, khách quan, rút ra được những mặt đạt được, bài học kinh nghiệm; những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân; đảm bảo đánh giá toàn diện, sâu sắc, hiệu quả và tránh hình thức.

c) Trong quá trình tổng kết ở các cấp, phải tạo điều kiện để Mặt trận Tổ quốc các cấp, các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức xã hội và người dân được tham gia đóng góp ý kiến.

II. NỘI DUNG BÁO CÁO TỔNG KẾT

1. Nội dung báo cáo tổng kết

- Đánh giá kết quả thực hiện Chương trình giai đoạn 2010 - 2020:
+ Bối cảnh (lợi thế, khó khăn) trong xây dựng nông thôn mới của địa phương;
+ Kết quả thực hiện Chương trình giai đoạn 2010 - 2020, tập trung vào một số nội dung: Kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ cụ thể của Chương trình; công tác quản lý, điều hành và tổ chức, bộ máy chỉ đạo,

tham mưu thực hiện Chương trình ở các cấp... những thuận lợi, khó khăn trong quá trình triển khai, thực hiện, trong đó làm rõ những kết quả nổi bật của giai đoạn 2016 - 2020 so với giai đoạn 2010 - 2015 (Cơ chế chính sách, công tác chỉ đạo điều hành ở các cấp, huy động nguồn lực, sự hài lòng của người dân...), nhất là những điểm mới, những nội dung có tính chất đột phá góp phần nâng cao chất lượng, đi vào chiều sâu của chương trình...;

+ Kết quả thực hiện các Phong trào thi đua, cuộc vận động trong phát huy dân chủ, huy động nguồn lực và kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện ở cơ sở;

+ Tác động của Chương trình, bao gồm: Tác động trực tiếp (đến kinh tế - xã hội, môi trường, tính bền vững, tới các đối tượng thụ hưởng...) và tác động lan tỏa của Chương trình, trong đó, tập trung đánh giá sâu sắc về sự hài lòng của người dân đối với kết quả xây dựng nông thôn mới; kết quả phát huy vai trò chủ thể của người dân, thực hiện quy chế dân chủ trong quá trình triển khai, thực hiện Chương trình ở cơ sở (dân biết, dân bàn, dân kiểm tra, dân thụ hưởng).

+ Hiệu quả của công tác truyền thông về xây dựng nông thôn mới gắn với tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cả hệ thống chính trị và người dân tham gia thực hiện Chương trình;

+ Bài học kinh nghiệm được rút ra qua 10 năm thực hiện và đề xuất, khuyến nghị cần thiết để duy trì bền vững kết quả đạt được của Chương trình.

- Xây dựng định hướng thực hiện Chương trình giai đoạn sau năm 2020:

Căn cứ kết quả đạt được sau 10 năm, yêu cầu thúc đẩy xây dựng nông thôn mới sau năm 2020, đồng thời tiếp tục nâng cao chất lượng các tiêu chí đã đạt trong giai đoạn 2010 - 2020 đảm bảo thực sự nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của người dân, đề xuất, xác định rõ một số nội dung sau:

+ Quan điểm chỉ đạo;

+ Mục tiêu, chỉ tiêu phấn đấu giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến 2030;

+ Nội dung, giải pháp thực hiện, đặc biệt là những nội dung, giải pháp để tiếp tục nâng cao chất lượng, đảm bảo tính bền vững của Chương trình;

+ Cơ chế chính sách huy động nguồn lực;

+ Đề xuất phương hướng kiện toàn bộ máy, tổ chức tham mưu, giúp việc Ban Chỉ đạo và triển khai thực hiện Chương trình ở các cấp trong giai đoạn sau năm 2020 theo hướng chuyên nghiệp, đồng bộ và hiệu quả;

+ Phát động phong trào thi đua để huy động các nguồn lực và người dân tham gia thực hiện Chương trình.

2. Khen thưởng, biểu dương các gương điển hình (tập thể/cá nhân, phong trào), những địa phương có thành tích cao trong xây dựng nông thôn mới trên cơ sở kết quả thực hiện Phong trào thi đua “Đắc Lắc chung sức xây dựng nông thôn mới” giai đoạn 2016 - 2020.

3. Ban Chỉ đạo các cấp phân công cụ thể địa bàn kiểm tra và tiếp tục chỉ đạo thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình đến 2020; chỉ đạo, đôn đốc và hướng dẫn các địa phương tiến hành tổng kết, đảm bảo thống nhất, đồng bộ.

4. Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông qua các phương tiện thông tin đại chúng về kết quả của 10 năm xây dựng nông thôn mới và công tác tổng kết Chương trình.

(Chi tiết theo Phụ lục Đề cương Báo cáo kèm theo).

III. ĐỐI TƯỢNG, TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

1. Đối với cấp huyện:

- Thống nhất chọn huyện Cư M'gar là đơn vị tổ chức Hội nghị tổng kết điểm.

- Thời gian tổ chức Hội nghị tổng kết: Trước ngày 15/9/2019.

2. Đối với cấp tỉnh:

Hoàn thành tổng kết trong tháng 9 và gửi báo cáo tổng kết về Ban Chỉ đạo Trung ương (qua Bộ Nông nghiệp và PTNT), trước ngày 30/9/2019.

3. Mốc thời gian xây dựng báo cáo: Sử dụng số liệu về tình hình thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới bắt đầu từ thời điểm 31/12/2010 đến 30/6/2019.

4. Thời gian tổ chức thực hiện việc tổng kết: Từ tháng 9 đến tháng 12 năm 2019.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - cơ quan Thường trực của Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới tỉnh, Văn phòng điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh:

- Giúp Ban Chỉ đạo tỉnh hướng dẫn, đôn đốc các Sở, ngành liên quan; UBND cấp huyện thực hiện Kế hoạch tổng kết;

- Xây dựng báo cáo chung, phối hợp với các đơn vị liên quan tuyên truyền về kết quả xây dựng nông thôn mới, hoàn thành các tài liệu phục vụ Hội nghị toàn tỉnh; đồng thời, xây dựng dự toán, kinh phí tổ chức Hội nghị, gửi Sở Tài chính để thẩm định, báo cáo đề xuất UBND tỉnh.

- Phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh, các đơn vị liên quan thực hiện nhiệm vụ tham mưu UBND tỉnh tổ chức Hội nghị đảm bảo đúng quy định.

- Phối hợp với Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh rà soát, lập danh sách các tập thể và cá nhân tiêu biểu, trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

2. Giao Sở Nội vụ - Ban Thi đua khen thưởng tỉnh: chủ trì và phối hợp với Văn phòng điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh hướng dẫn đối tượng, tiêu chuẩn, số lượng, cơ cấu khen thưởng; tổng hợp; thẩm định hồ sơ khen thưởng cho tập thể, cá nhân tiêu biểu giai đoạn 2010-2020, trình UBND tỉnh xem xét, quyết định khen thưởng thuộc thẩm quyền và quy định của pháp luật; báo cáo UBND tỉnh xem xét quyết định trình Thủ tướng Chính phủ tặng cờ thi đua, bằng khen Thủ tướng Chính phủ cho tập thể, cá nhân tiêu biểu xuất sắc trong phong trào xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2020.

3. Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan tham mưu cho UBND tỉnh bố trí nguồn kinh phí để tổ chức Hội nghị; khen thưởng các tập thể, cá nhân điển hình, xuất sắc theo quy định; đồng thời, hướng dẫn Văn phòng điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh thanh quyết toán kinh phí theo quy của Nhà nước hiện hành.

4. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh có trách nhiệm phối hợp với Văn phòng điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh, các địa phương xây dựng phóng sự, tuyên truyền kết quả 10 năm thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh.

5. Các Sở, ngành, đoàn thể của tỉnh có liên quan:

- Tuyên truyền các hoạt động tổng kết 10 năm về thực hiện chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới.

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, xây dựng báo cáo tổng kết, trong đó tập trung đánh giá kết quả thực hiện các nội dung thuộc phạm vi quản lý của mình và gửi báo cáo tổng kết về Văn phòng điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh, trước ngày 05/9/2019 để tổng hợp, hoàn thiện báo cáo chung của Ban Chỉ đạo tỉnh.

6. UBND các huyện, thị xã, thành phố:

- Chỉ đạo các xã xây dựng báo cáo tổng kết 10 năm gửi về Văn phòng điều phối nông thôn mới các huyện, thị xã, thành phố để tổng hợp, xây dựng báo cáo của UBND huyện, thị xã, thành phố gửi về Văn phòng điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh trước ngày 05/9/2019.

- Hướng dẫn, chỉ đạo các đơn vị lập hồ sơ đề nghị khen thưởng theo quy định.

UBND tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các đơn vị liên quan triển khai thực hiện. Quá trình thực hiện nếu gặp khó khăn, vướng mắc thì kịp thời báo cáo UBND tỉnh (qua Văn phòng điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh)/.

Nơi nhận

- BCD TW CTMTQGXDTM (báo cáo)
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (báo cáo)
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- Văn phòng ĐPCTXD nông thôn mới tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Các phòng: TH, KT, NN&MT;
- Lưu: VT, NN&MT (Đg-35b).



Y Giang Gry Niê Knong

Phụ lục
ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO
Tổng kết 10 năm thực hiện Chương trình MTQG
xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 - 2020
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 3841 /KH-UBND
ngày 14 tháng 5 năm 2019 của UBND tỉnh)

Phần thứ nhất
ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN GIAI ĐOẠN 2010-2020

I. BỐI CẢNH THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH CỦA ĐỊA PHƯƠNG

1. Thuận lợi
2. Khó khăn

II. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH TRIỂN KHAI, THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

1. Vai trò chỉ đạo, lãnh đạo, điều hành của các cấp, các ngành trong xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2015 và giai đoạn 2016-2020

2. Hoàn thiện hệ thống khung khổ pháp luật và văn bản hướng dẫn thực hiện Chương trình

a) Giai đoạn I (2011-2015):

Nêu khái quát về kết quả ban hành văn bản cơ chế, chính sách và những nội dung chính là gì ?

b) Giai đoạn II (cập nhật đến 9/2019)

Trong đó, tập trung đánh giá và nêu bật kết quả xây dựng và ban hành các cơ chế, chính sách khắc phục những hạn chế, bất cập của giai đoạn trước để thực hiện hiệu quả trong giai đoạn 2 (2016-2020), cụ thể:

- Ban hành, cụ thể hóa Bộ tiêu chí nông thôn mới cấp huyện, xã; xét công nhận đạt chuẩn; gắn với tái cơ cấu; cơ chế phân bổ vốn; cơ chế đầu tư đặc thù; phát huy sự tham gia của cộng đồng và tổ chức chính trị - xã hội...

- Những vấn đề mới: NTM nâng cao, kiểu mẫu; mô hình bảo vệ môi trường, đề án NTM vùng đặc thù, Chương trình mỗi xã một sản phẩm; khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu, vườn mẫu.

- Làm rõ những cơ chế, chính sách có tính chất đột phá nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả của Chương trình.

- Những khó khăn, vướng mắc cần phải khắc phục trong quá trình triển khai thực hiện.

3. Xây dựng đồng bộ hệ thống bộ máy chỉ đạo thực hiện Chương trình

a) Mô hình tổ chức bộ máy chỉ đạo Chương trình từ cấp tỉnh đến xã, thôn, buôn:

- Thời gian thành lập; phân công nhiệm vụ; tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả chỉ đạo của các cấp...

b) Kết quả kiện toàn bộ máy giúp việc cho Ban chỉ đạo các cấp theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 1920/QĐ-TTg ngày 05/10/2016 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức và biên chế của Văn phòng Điều phối các cấp.

c) Đánh giá chung về những thuận lợi, hạn chế liên quan đến bộ máy chỉ đạo và tổ chức thực hiện Chương trình, trong đó, làm rõ những thay đổi so với giai đoạn 2011-2015; vai trò điều phối của Văn phòng Điều phối nông thôn mới các cấp và sự phối hợp giữa các Sở, Ban ngành, các chương trình, dự án trên địa bàn phục vụ cho xây dựng NTM. Các nguyên nhân chủ yếu; đề xuất giải pháp cụ thể nhằm khắc phục những hạn chế để nâng cao hiệu quả hoạt động của bộ máy chỉ đạo thực hiện Chương trình tại địa phương trong thời gian tới.

4. Nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác xây dựng nông thôn mới ở các cấp.

a) Kết quả tổ chức đào tạo, tập huấn cho cán bộ thực hiện Chương trình ở các cấp.

b) Đánh giá hiệu quả công tác đào tạo; những thuận lợi, khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện và kiến nghị giải pháp thực hiện trong giai đoạn tới.

5. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức về xây dựng nông thôn mới

a) Kết quả thực hiện công tác tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức cho cán bộ, người dân để phát huy vai trò trong quá trình triển khai thực hiện chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới trên địa bàn.

b) Kết quả triển khai thực hiện Phong trào thi đua “Đắc Lắc chung sức xây dựng nông thôn mới”; cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”...

c) Đánh giá hiệu quả công tác tuyên truyền, vận động đối với việc triển khai thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, trong đó nêu rõ những kinh nghiệm hay, cách làm sáng tạo đã góp phần nâng cao chất lượng truyền thông về xây dựng nông thôn mới của địa phương.

d) Những khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân cần khắc phục

6. Kết quả huy động nguồn lực xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - thời điểm báo cáo (Có so sánh với giai đoạn 2010-2015)

7. Đánh giá kết quả 10 năm thực hiện Phong trào thi đua “Đắc Lắc chung sức xây dựng nông thôn mới” giai đoạn 2010-2020 và đánh giá hiệu quả của Phong trào thi đua đối với sự nghiệp xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện, thị xã, thành phố.

8. Kết quả xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản trong thực hiện Chương trình.

9. Kiểm tra, giám sát thực hiện Chương trình:

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC MỤC TIÊU CỦA CHƯƠNG TRÌNH

1. Kết quả thực hiện các mục tiêu của Chương trình

a) Kết quả đạt chuẩn nông thôn mới:

Kết quả chung tính đến thời điểm báo cáo; so sánh với xuất phát điểm năm 2011, kết thúc giai đoạn 1 (năm 2015) và đánh giá khả năng hoàn thành mục tiêu đến năm 2020, cụ thể:

- Số xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới.
- Số đơn vị cấp huyện đạt chuẩn nông thôn mới/hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới.

- Số tiêu chí bình quân/xã .

- Số xã dưới 5 tiêu chí.

b) Kết quả thực hiện một số tiêu chí nâng cao của Chương trình:

- Số xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu

- Số khu dân cư kiểu mẫu, vườn mẫu được công nhận...

2. Kết quả thực hiện bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới

Căn cứ Quyết định số 1073/QĐ-UBND ngày 05/5/2017 của UBND tỉnh, đề nghị đánh giá kết quả thực hiện các tiêu chí thuộc Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới tỉnh Đắk Lắk, trong đó, với mỗi tiêu chí trong từng nhóm đề nghị nêu kết quả đạt được đến thời điểm báo cáo, có so sánh với thời điểm bắt đầu thực hiện (12/2010) và kết thúc giai đoạn 1 (12/2015). Những thuận lợi, khó khăn và hạn chế trong quá trình triển khai thực hiện các tiêu chí.

3. Đánh giá kết quả thực hiện tiêu chí huyện nông thôn mới (theo Quyết định số 558/QĐ-TTg ngày 05/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ), phản ánh theo từng tiêu chí huyện nông thôn mới (Kết quả thực hiện các tiêu chí, khối lượng hoàn thành các chỉ tiêu cụ thể; những thuận lợi, khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện..).

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Đánh giá toàn diện kết quả thực hiện và tác động của Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2020, trong đó, tập trung đánh giá những mặt được, chưa được, nguyên nhân và rút ra bài học kinh nghiệm triển khai thực hiện Chương trình, trong đó chú trọng vào những nội dung:

- Đánh giá kết quả thực hiện Chương trình giai đoạn 2010-2020:

- + Đánh giá hoạt động quản lý, điều hành và tổ chức, bộ máy tham mưu chỉ đạo, tham mưu thực hiện Chương trình; công tác điều phối, phối hợp và trách nhiệm của các cơ quan liên quan trong quá trình quản lý, điều hành tổ chức triển khai Chương trình;

- + Đánh giá kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ cụ thể của chương trình, làm rõ những thuận lợi, khó khăn trong quá trình triển khai, thực hiện;

- + Đánh giá những kết quả nổi bật của giai đoạn 2016-2020 so với giai đoạn 2010-2015 (Cơ chế chính sách, công tác chỉ đạo điều hành ở các cấp, huy động nguồn lực, sự hài lòng của người dân..), nhất là những điểm mới, những nội dung có tính chất đột phá nhằm nâng cao chất lượng, đi vào chiều sâu của chương trình...;

- + Đánh giá những kết quả phát động các Phong trào thi đua trong phát huy dân chủ, huy động nguồn lực và kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện ở cơ sở.

+ Đánh giá tác động của chương trình gồm: tác động kinh tế - xã hội; tính bền vững, tác động tới các đối tượng thụ hưởng, tác động lan tỏa của Chương trình...;

V. BÀI HỌC KINH NGHIỆM (Bài học rút những bài học kinh nghiệm qua 10 năm thực hiện và đề xuất khuyến nghị cần thiết để duy trì kết quả đạt được của chương trình...)

Phần thứ hai

MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CẦN TIẾP TỤC THỰC HIỆN TRONG NĂM 2020

I. DỰ KIẾN MỤC TIÊU PHÂN ĐẦU NĂM 2020

II. MỘT SỐ NỘI DUNG VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM CẦN TẬP TRUNG THỰC HIỆN

Phần thứ ba

ĐỊNH HƯỚNG THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH SAU NĂM 2020

I. QUAN ĐIỂM

Căn cứ kết quả đạt được sau 10 năm, yêu cầu thúc đẩy xây dựng nông thôn mới sau năm 2020, đồng thời tiếp tục nâng cao chất lượng các tiêu chí đã đạt trong giai đoạn đầu (2010-2020) đảm bảo thực sự nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của người dân, hướng tới hướng tới xây dựng một nền nông nghiệp thịnh vượng, nông dân giàu có, nông thôn văn minh.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát:

2. Mục tiêu cụ thể:

a) Giai đoạn 2021-2025:

- Về địa phương đạt chuẩn nông thôn mới (huyện, xã, thôn, buôn) đạt chuẩn; địa phương đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu theo quy định

- Tỷ lệ đạt tiêu chí nông thôn mới theo quy định

- Các chỉ tiêu tác động trực tiếp đến đời sống sản xuất và sinh hoạt của người dân thu nhập bình quân đầu người/năm khu vực nông thôn; tỷ lệ hộ nghèo, tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế, tỷ lệ hộ dân được sử dụng nước sạch...).

b) Giai đoạn 2025-2030:

- Về địa phương đạt chuẩn nông thôn mới (huyện, xã, thôn, buôn) đạt chuẩn; địa phương đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu theo quy định.

- Tỷ lệ đạt tiêu chí nông thôn mới theo quy định.

- Các chỉ tiêu tác động trực tiếp đến đời sống sản xuất và sinh hoạt của người dân thu nhập bình quân đầu người/năm khu vực nông thôn; tỷ lệ hộ nghèo, tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế, tỷ lệ hộ dân được sử dụng nước sạch...).

III. MỘT SỐ NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU ĐỂ THỰC HIỆN

1. Tập trung đề xuất nội dung, giải pháp thực hiện, đặc biệt là những nội dung, giải pháp để tiếp tục nâng cao chất lượng, đảm bảo tính bền vững của Chương trình;

2. Cơ chế chính sách huy động nguồn lực,

3. Đề xuất phương hướng kiện toàn bộ máy, tổ chức tham mưu, giúp việc Ban Chỉ đạo và triển khai thực hiện chương trình ở các cấp trong giai đoạn sau năm 2020 theo hướng chuyên nghiệp, đồng bộ và hiệu quả;

4. Phát động phong trào thi đua để huy động các nguồn lực và người dân tham gia thực hiện Chương trình.

...

IV. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC VÀ KHẢ NĂNG HUY ĐỘNG NGUỒN LỰC THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021-2025

1. Dự kiến tổng nhu cầu vốn để hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình giai đoạn 2021-2025, bao gồm: Ngân sách Nhà nước (Vốn ngân sách Trung ương hỗ trợ trực tiếp; khả năng đối ứng của ngân sách địa phương theo quy định); Vốn lồng ghép từ các chương trình, dự án khác; Vốn tín dụng; Vốn doanh nghiệp; Vốn huy động từ người dân và cộng đồng.

2. Dự kiến khả năng huy động các nguồn lực.

Phần thứ tư ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Đề nghị làm rõ đề xuất, kiến nghị cụ thể với Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo Trung ương, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, BCĐ Chương trình MTQG tỉnh, UBND tỉnh... nhằm kịp thời xử lý những vấn đề cấp thiết, góp phần nâng cao hiệu quả và tiến độ thực hiện Chương trình; định hướng thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới trong giai đoạn tiếp theo (2021-2025)/.